

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST

Ngày: 29-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Trường Chinh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phan Quốc Tiến**,
2. Bà **Nguyễn Thị Phụng**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Trần Ngọc Thảo** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Thành Biên** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **24/2022/TLST-HS** ngày **16** tháng **6** năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022, đối với:

*\* Các bị cáo:*

1. **Mai Quốc B** - sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp 1, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Mai Văn C - sinh năm 1974 và bà Võ Thị K - sinh năm 1979; Tiền sự, Tiền án: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. **Trương Thanh N** - sinh năm 1999 tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp MA, xã MLA, huyện CB, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trương Văn Mười B - sinh năm 1975 và bà Lê Thị H - sinh năm 1976; Tiền sự, Tiền án: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Các bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trương Thanh N và Mai Quốc B là bạn bè quen biết với nhau và đều nghiện ma túy. Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 08/12/2021, B điện thoại rủ N hùn tiền mua ma túy về sử dụng thì N đồng ý, cả hai cùng gặp nhau tại quán DD thuộc ấp 1, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; tại đây B và N hùn mỗi người số tiền 1.500.000 đồng (06 tờ mệnh giá 500.000 đồng), B đưa tiền cho N giữ, N điện thoại cho người tên M (chưa xác định họ tên và địa chỉ cụ thể) tại huyện CB, tỉnh TG để mua 3.000.000 đồng ma túy đá thì M đồng ý nên N điều khiển xe mô tô loại Satria biển số 63B1-999.82, B điều khiển xe mô tô loại Dream II biển số 63S4-1594 cùng đi đến gặp M tại đường lộ nhựa nông thôn thuộc ấp 4, xã TT, huyện CB, tỉnh Tiền Giang. Khi đến nơi, B đứng cách M khoảng 20 mét còn N trực tiếp lại trao đổi mua ma túy và đưa cho M 3.000.000 đồng (số tiền N và B vừa hùn) để mua 01 bạch ma túy, sau khi M lấy được tiền thì chỉ cho N bạch ma túy để trong khẩu trang y tế màu xanh để dưới nền nhựa cách nơi N đứng khoảng 05 mét, N lại lấy bạch ma túy để vào cốp xe của mình rồi cả hai điều khiển xe đi về quán MLN thuộc ấp 1, xã MH, huyện CL; tại đây N lấy bạch ma túy ra bỏ vào túi quần bên trái của mình rồi cả hai vào quán bàn bạc tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp cùng Công an huyện Cao Lãnh, Công an xã Mỹ Hiệp tiến hành kiểm tra thì N liền lấy bạch ma túy ném xuống nền bê tông nơi N ngồi, riêng B bỏ chạy được khoảng 50m thì bị bắt giữ, thu giữ tang vật. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bạch nylon màu trắng có nắp kẹp viền màu đỏ bên trong có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong theo quy định.

- 01 khẩu trang y tế màu xanh LuckyMask.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ đen, đã qua sử dụng, số imei: 812695110967255, sim số: 0385554377.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (không kiểm tra được số imei), cùng 02 sim có số imei: 8984048000048017297; 8984048000079665869.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh đen, loại Satria mang biển số 63B1-999.82, số khung MH8DL11AZKJ215910, số máy: CGA1ID215987 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trương Thanh N;

- 01 xe mô tô loại Dream II màu nâu biển số 63S4-1594 do ông Lê Thanh Tuấn đứng tên quyền sở hữu.

Căn cứ bản kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã giám định và kết luận tinh thể rắn thu giữ là chất ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng 4,865gam.

Qua điều tra xác định xe mô tô loại Dream II màu nâu biển số 63S4- 1594 do ông Lê Thanh T đứng tên quyền sở hữu, đã được ông Nguyễn Đức T

mua lại nhưng chưa sang tên; vào ngày 08/12/2021 B mượn xe của ông T đi chợ nên ông T không biết việc B sử dụng đi thực hiện hành vi tội phạm, đồng thời, qua xác minh ông Lê Thanh T đã đi khỏi địa phương từ nhiều năm, hiện không rõ làm gì, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã trả lại xe mô tô trên lại cho ông T xong.

Trong quá trình điều tra, truy tố Trương Thanh N và Mai Quốc B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người liên quan, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSHCL ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố các bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm:

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trương Thanh N với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Mai Quốc B với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn (chất ma túy) còn lại sau giám định trong bì thư có khối lượng 4,609 gam được niêm phong số 1057 ngày 08/12/2021; 01 khẩu trang y tế màu xanh LuckyMask là công cụ phạm tội.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria biển số 63B1-999.82, số khung MH8DL11AZKJ215910, số máy: CGA1ID215987 cùng giấy đăng ký xe mang tên Trương Thanh N là phương tiện dùng đi mua và cất giấu chất ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell, màu đỏ đen, số imei: 812695110967255, sim số: 9385554377; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (không kiểm tra được số imei), cùng 02 sim có số imei: 8984048000048017297; 8984048000079665869 là công cụ dùng để trao mua bán trái phép chất ma túy.

\* Bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì đối với Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 24/CT-VKSHCL ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của các bị cáo. Vào ngày 08/12/2021, B chủ động điện thoại rủ N cùng nhau hùn tiền (mỗi người hùn 1.500.000 đồng) mua ma túy về sử dụng thì N đồng ý; bị cáo N điều khiển xe mô tô biển số 63B1-999.82, bị cáo B điều khiển xe mô tô biển số 63S4-1594 rồi cùng nhau đến gặp một người tên Mập (do N đã điện thoại hẹn trước đó) ở xã TT, huyện CB, tỉnh Tiền Giang để mua 01 bịch ma túy với số tiền 3.000.000 đồng. Khi gặp người tên M thì N là người trực tiếp thỏa thuận mua bán ma túy, khi nhận được ma túy thì N cất giấu ma túy trong cốp xe của N rồi cả hai cùng nhau trở về quán cafe MLN thuộc ấp 1, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp thì bị phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp thì vật chứng thu giữ là chất ma túy, có khối lượng 4,865gam loại Methamphetamin.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của các bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra vụ án.

[6] Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản

thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng các chất ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy trong xã hội và làm phát sinh các loại tội phạm khác trong khi toàn xã hội đang kiên quyết đấu tranh phòng, chống các tệ nạn và các tội phạm về ma túy. Đáng lý ra, các bị cáo phải biết tránh xa các chất ma túy, nhưng ngược lại, vì muốn được sử dụng chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, không có sự phân công, bàn bạc, sắp đặt vai trò cụ thể cho nhau và cũng không chịu sự điều khiển của người nào nên đây được xem là dạng đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, xét về hành vi, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của từng bị cáo có khác nhau cho nên cần xem xét đối với từng bị cáo. Đối với bị cáo Mai Quốc B là người đã chủ động điện thoại rủ bị cáo Trương Thanh N hùn tiền mua ma túy về để cùng nhau sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; đối với bị cáo Trương Thanh N mặc dù đã thành niên, có khả năng nhận thức hành vi nhưng thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên khi nghe bị cáo B rủ thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên thì bị cáo đồng ý ngay và cũng trực tiếp cùng B thực hiện việc mua ma túy về sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm là đồng phạm với vai trò thực hành trong vụ án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo N có ông ngoại là thương binh thuộc tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 mẫu tinh thể rắn là chất ma túy còn lại sau giám định trong bì thư có khối lượng 4,609 gam được niêm phong số 1057 ngày 08/12/2021; đây là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh LuckyMask đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô màu xanh đen, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria biển

số 63B1-999.82, số máy: CGA1ID215987, số khung MH8DL11AZKJ215910, cùng giấy đăng ký xe mang tên Trương Thanh N là phương tiện dùng để mua và cất giấu chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong, số imei: 812695110967255 bên trong có 01 sim, số imei: 8984048000331106357; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (không kiểm tra được số imei), bên trong có 02 sim, có số imei gồm: 8984048000048017297; 8984048000079665869 là công cụ dùng để trao mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Đối với người thanh niên tên Mập đã bán ma túy cho các bị cáo do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Mai Quốc B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Mai Quốc B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Trương Thanh N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trương Thanh N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 mẫu tinh thể rắn còn lại sau sau giám định trong bì thư có khối lượng 4,609 gam, được niêm phong ghi số 1057 ngày 08/12/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Vương, Đinh Nhật Dũng, Nguyễn Ngọc Trọng, Mai Quốc B và Trương Thanh N;

01 khẩu trang y tế màu xanh LuckyMask đã qua sử dụng.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 xe mô tô màu xanh đen, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria biển số 63B1-999.82, số máy: CGA1ID215987, số khung MH8DL11AZKJ215910, cùng giấy đăng ký xe mang tên Trương Thanh N là phương tiện dùng để mua và cất giấu

chất ma túy nên cần;

01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong, số imei: 812695110967255 bên trong có 01 sim, số imei: 8984048000331106357;

01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, bên trong có 02 sim, có số imei gồm: 8984048000048017297; 8984048000079665869.

*(Các vật chứng nêu trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2022).*

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Trương Thanh N và Mai Quốc B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trương Trường Chinh**